TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2019/HS-ST
Ngày: 14-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thanh Cao;

Ông Tô Hoàng Vũ.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:*** Bà Phan Bích Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2019/TLST-HS, ngày 30 tháng 01 năm 2019; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-HS, ngày 21 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Huỳnh Tấn L, sinh năm: 1993, tại Đồng Tháp; Ni cư trú: 788/1, ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn C và bà Trần Thị H; Tiền án: Ngày 08/4/2015 bị TAND huyện Lai Vung xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2015 chưa được xóa án tích do chưa chấp hành xong phần bồi thường dân sự; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giam từ ngày 15/11/2018 cho đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Nguyễn Văn N, sinh năm: 1990, tại Đồng Tháp; Ni cư trú: 1069A/1, ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N và bà Đào Thị B; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/7/2010 bị đưa vào cơ sở giáo dục 21 tháng về hành vi "Trộm cắp tài sản", chấp hành xong ngày 30/12/2011; Không bị bắt tạm giữ, tạm giam và đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi Ni cư trú. Bị cáo đang tại ngoại tại ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:*

Phạm Thanh T - sinh năm: 1955 (vắng mặt); Trú tại: 1079/1, ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- *Người làm chứng*:

Trần Văn T - sinh năm: 1990 (vắng mặt); Trú tại: 333/2, ấp L K, xã L H, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 31/7/2018, Nguyễn Văn N rủ Huỳnh Tấn L và Trần Văn Trung về nhà của N ở ấp L K A, xã L H, huyện Lai Vung để uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Trung mệt nên lên giường của N ngủ trước, còn lại N và L ngồi uống rượu tiếp; khoảng một lúc sau, N và L cùng bàn bạc rủ nhau đi trộm tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, N vào nhà lấy một cái đèn pin đội lên đầu, L lấy một cây kiềm bên dưới giường ngủ của N, cả hai đi bộ qua vườn quýt của ông Phạm Thanh T cách nhà của N khoảng 200m thì thấy 01 dàn xịt thuốc gồm: 01 mô tơ 03HP và 01 đầu xịt thuốc 30 li được đấu nối bằng ốc vặn vào 01 dàn sắt xi, được đặt cạnh 01 bồn thuốc bằng bê tông. N và L dùng kiềm mang theo cắt đứt dây điện kết nối với mô tơ rồi cả hai khiên dàn xịt đi được khoảng 20 mét thì để xuống, N và L dùng kiềm mở 04 ốc vặn kết nối mô tơ và dàn sắt xi ra và cùng đem số tài sản trộm được vào cất giấu dưới giường ngủ của N rồi cả hai đi ngủ.

Khoảng 07 giờ, ngày 01/8/2018, ông Phạm Thanh T đi thăm vườn phát hiện dàn xịt thuốc quýt bị mất trộm nên trình báo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác minh thu thập chứng cứ. Qua làm việc với Nguyễn Văn N, Huỳnh Tấn L thì N và L đã thừa nhận lấy trộm tài sản của ông T và chỉ Ni cất giấu tài sản.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã tạm giữ vật chứng gồm: 01 mô tơ 3HP; 01 dàn sắt xi để mô tơ và máy nén xịt thuốc; 01 đầu nén xịt thuốc loại 30mm, logo cá heo, Power Sprayer CH-30A; 01 cây kiềm bằng kim loại dài 21cm tay cầm bằng nhựa có vỏ màu xanh-vàng; 01 cái đèn pin loại đội đầu màu đen, tất cả thu tại nhà của N.

Ngày 13/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung đã trao trả tài sản cho anh Phạm Thanh T như sau: 01 động cơ điện (mô tơ kéo) 3HP, 01 dàn sắt xi để mô tơ và máy nén xịt thuốc, 01 đầu nén xịt thuốc loại 30mm, logo cá heo, Power Sprayer CH-30A.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 87/KL-ĐGTS ngày 07/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Lai Vung kết luận: 01 động cơ điện (mô tưa kéo) 3HP là 1.120.000 đồng; 01 dàn sắt xi để mô tưa và máy nén xịt thuốc là 50.000 đồng; 01 đầu nén xịt thuốc, loại 30mm, logo cá heo, Power Sprayer CH-30A là 1.050.000 đồng; tổng cộng là 2.220.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS, ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Nguyễn Văn N và Huỳnh Tấn L ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn N và Huỳnh Tấn L đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản".

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật Nguyễn Văn N và Huỳnh Tấn L đã có hành vi lợi dụng đêm khuya lén lút chiếm đoạt tài sản của Phạm Thanh T 01 mô tơ 03HP và 01 đầu xịt thuốc trị giá 2.220.000 đồng đem về nhà N cất giấu; khi thực hiện hành vi các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo L thuộc diện hộ nghèo, ngoài ra khi phạm tội bị cáo L chưa xóa án tích, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Nguyễn Văn N từ 09 tháng đến 01 năm tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; xử phạt Huỳnh Tấn L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về trách nhiệm dân sự: không có. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kiềm bằng kim loại dài 21cm tay cầm có vỏ bằng nhựa màu xanh-vàng và 01 cái đèn pin loại đội đầu có 03 cộng dây đội đầu màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Văn N dùng vào việc phạm tội.

Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Huỳnh Tấn L thống nhất với Bản cáo trạng và Luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, các bị cáo không tranh luận gì. Các bị cáo yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kiểm sát viên bà Phan Bích Liễu ngồi thay cho Kiểm sát viên ông Lê Văn Chính được bị cáo đồng ý việc thay đổi Kiểm sát viên không có ý kiến gì.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ

quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của các bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Huỳnh Tấn L có hành vi lén lút trộm tài sản của bị hại Phạm Thanh T và bị hại T xác định đúng tài sản của mình bị mất phù hợp hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ; lời nhận tội của bị cáo N và bị cáo L đúng với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai bị hại và người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của các bị cáo là có căn cứ. Tài sản mà các bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Huỳnh Tấn L chiếm đoạt có tổng giá trị là 2.220.000 đồng; các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật. Nên hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Huỳnh Tấn L có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" phạm vào khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:...".

[3] Về tính chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Huỳnh Tấn L là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương, xâm phạm tài sản của người khác một cách trái phép, tài sản của công dân là khách thể được luật hình sự bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến, thế nhưng vì ý thức xem thường pháp luật và không tôn trọng tài sản của người khác mà bị cáo phạm tội, vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, đã gây hoang mang cho quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong dư luận, vì tài sản sơ hở sẽ bị chiếm đoạt bất cứ lúc nào, các bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt tương xứng nhằm mục đích răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về vai trò của các bị cáo: Trong vụ án này có 02 bị cáo, vai trò của các bị cáo là ngang nhau, cả 02 bị cáo cùng nhau bàn bạc việc trộm, cùng nhau đi trộm và cùng nhau đem tài sản trộm được về nhà cất giấu.

[5] Bị cáo Huỳnh Tấn L có sổ hộ nghèo, bị cáo L không yêu cầu trợ giúp viên pháp lý để bào chữa bảo vệ quyền lợi cho mình, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo N không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo L khi phạm tội chưa xóa án tích, đây là lần tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đối với bị cáo N mới phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo N được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo L, gia đình bị cáo có sổ hộ nghèo nên bị cáo L được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Bị hại Phạm Thanh T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin vắng mặt, nhưng qua các lời khai có trong hồ sơ vụ án ông T trình bày đã mất tài sản là 01 01 mô tơ 03HP và 01 đầu xịt thuốc và đã nhận lại tài sản, không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 (một) cây kiềm bằng kim loại, có vỏ tay cầm bằng nhựa, màu xanh-vàng, có chiều dài 21cm và 01 (một) cái đèn pin loại đội đầu, có 03 cọng dây bằng thun dùng để đội đầu màu màu đen của Nguyễn Văn N dùng vào việc phạm tội, do không còn giá trị sử dụng, nên cần tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N và bị cáo Huỳnh Tấn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[11] Các bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Tấn L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Huỳnh Tấn L - 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2018.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N - 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây kiềm bằng kim loại, có vỏ tay cầm bằng nhựa, màu xanh-vàng, có chiều dài 21cm và 01 (một) cái đèn pin loại đội đầu, có 03 cọng dây bằng thun dùng để đội đầu màu màu đen của Nguyễn Văn N.

(Tất cả vật chứng trên do Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Các bị cáo Nguyễn Văn N và Huỳnh Tấn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 14/3/2019; đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Nguyễn Văn Út